

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 147, 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 31 tháng 3 năm 2025 về việc các đương sự đã thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 395/2024/TLST- DS ngày 03 tháng 12 năm 2024, về “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:**

- Công ty Cổ phần M;

Địa chỉ: tầng 12, tòa nhà Việt Á, số 9 D T, D V, C G, thành phố H N.

Người đại diện theo pháp luật: ông Bùi Công Tr, chức vụ: Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: ông Cao Duy Th chức vụ: trưởng phòng xử lý nợ Miền Bắc

Người được ủy quyền lại: anh Nguyễn Đăng L, chức vụ: Trưởng bộ phận xử lý nợ; anh Đinh Ngọc T, chị Nguyễn Thị Minh Tr1, chức vụ: đều là chuyên viên xử lý nợ.

Địa chỉ: Công ty M – Địa chỉ: tầng 12, tòa nhà Việt Á, số 9 D T, D V, C G, thành phố H N.

- Ngân hàng TMCP Việt Nam T V;

Địa chỉ: Tòa nhà VP Tower, số 89 L H, phường L H, quận Đ, thành phố H N.

Người đại diện theo pháp luật: ông Ngô Chí D, chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: ông Đỗ H, chức vụ: giám đốc trung tâm thu hồi nợ khách hàng doanh nghiệp và xử lý nợ pháp lý (Văn bản ủy quyền số 38a/2024/UQN-CTQT ngày 01/6/2024).

Người được ủy quyền lại: anh Nguyễn M, chức vụ: chuyên viên hỗ trợ nghiệp vụ.

Địa chỉ: Tòa nhà V H, số 78 D V, phường D V, quận C G, thành phố H N.

- **Bị đơn:** bà Nguyễn Thị H1, sinh năm 1962 và ông Vũ Nhật Tr2, sinh năm 1958;

Cùng nơi cư trú: tổ 69B, khu 6, phường C X, thành phố H L, tỉnh Q N.

Người đại diện theo ủy quyền: anh Vũ Ngọc D, sinh năm 1992

Nơi cư trú: tổ 69B, khu 6, phường C X, thành phố H L, tỉnh Q N

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

Ông Vũ Mạnh Th1, sinh năm 1994;

Nơi cư trú: tổ 69B, khu 6, phường C X, thành phố H L, tỉnh Q N.

Người đại diện theo ủy quyền: anh Vũ Ngọc D, sinh năm 1992

Nơi cư trú: tổ 69B, khu 6, phường phường C X, thành phố H L, tỉnh Q N.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Chấm dứt hợp đồng các cho vay gồm: Hợp đồng cho vay số LN2303278747464 ngày 29/3/2023; Hợp đồng cho vay số LN2303278746921 ngày 29/3/2023; Giấy đề nghị phát hành thẻ tín dụng số 108-P-7421762 ngày 27/3/2023

2. 2. Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn xác nhận ông bà H1, Tr2 và ngân hàng đã ký kết các hợp đồng cho vay số: LN2303278746921 ngày 29/3/2023, số tiền vay là: 1.000.000.000đ (một tỷ đồng); Hợp đồng cho vay hạn mức số LN2303278747464 ngày 29/3/2023, số tiền vay là: 1.900.000.000đ (một tỷ chín trăm triệu đồng) và Giấy đề nghị phát hành thẻ tín dụng số 108-P-7421762, hạn mức tín dụng: 50.000.000đ (năm mươi triệu đồng).

2. 3. Người đại diện theo ủy quyền của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan xác nhận ông Vũ Mạnh Th1 và ngân hàng đã ký kết hợp đồng thế chấp số LN2303278746921 ngày 29/3/2023 cho các khoản vay nêu trên của ông bà H1, Tr2.

Tài sản bảo đảm cho khoản vay nêu trên là:

+ Toàn bộ Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất (nhà 3 tầng, diện tích sàn xây dựng mỗi sàn là 53,4m2 (kết cấu khung, sàn, mái BTCT, tường xây gạch chịu lực) tại Thửa đất số: 142, Tờ bản đồ số: 20, địa chỉ: tổ 1 khu 1, phường Hà Lâm, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, Quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DD 123412, Sổ vào sổ cấp GCN: CH 76538 do UBND thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh cấp ngày 10/11/2022; Ngày 20/03/2023 tại Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất, Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh đã đăng ký tặng cho ông Vũ Mạnh Th1.

2.4. ông Vũ Nhật Tr2 và bà Nguyễn Thị H1 còn nợ Công ty Cổ phần Mars tính đến ngày 31/3/2025 số tiền là 3.602.576.178 đ (ba tỷ sáu trăm linh hai triệu năm trăm bảy mươi sáu nghìn một trăm bảy mươi tám đồng); trong đó, tiền nợ gốc là: 2.634.998.000 đ (hai tỷ sáu trăm ba mươi tư triệu chín trăm chín mươi tám nghìn đồng); tiền nợ lãi và phạt chậm trả lãi là: 967.578.178đ

2.5. ông Vũ Nhật Tr2 và bà Nguyễn Thị H1 còn nợ Ngân hàng TMCP Việt Nam T V tính đến ngày 31/3/2025 số tiền là 388.984.586đ (ba trăm tám mươi tám

triệu chín trăm tám mươi tư nghìn năm trăm tám mươi sáu đồng) trong đó: tiền nợ gốc là: 287.222.000đ (hai trăm tám mươi bảy triệu hai trăm hai mươi hai nghìn đồng); tiền nợ lãi trong hạn, lãi quá hạn, phạt chậm trả lãi là: 101.762.586đ (một trăm linh một triệu bảy trăm sáu mươi hai nghìn năm trăm tám mươi sáu đồng)

2.6. Các bên thỏa thuận:

* Phương án trả nợ như sau:

- Ngày 16/4/2025 ông Vũ Nhật Tr2, bà Nguyễn Thị H1 sẽ trả cho Công ty Cổ phần M số tiền là **3,602,576,178đ** (ba tỷ sáu trăm linh hai triệu năm trăm bảy mươi sáu nghìn một trăm bảy mươi tám đồng); trong đó, tiền nợ gốc là: 2.634.998.000 đ (hai tỷ sáu trăm ba mươi tư triệu chín trăm chín mươi tám nghìn đồng); tiền nợ lãi và phạt chậm trả lãi là: 967.578.178 đ (chín trăm sáu mươi bảy triệu năm trăm bảy mươi tám nghìn một trăm bảy mươi tám đồng) và các khoản lãi, phí phát sinh từ ngày 16/4/2025 cho đến thời điểm thanh toán toàn bộ khoản vay.

- Ngày 16/4/2025 ông Vũ Nhật Tr2, bà Nguyễn Thị H1 sẽ trả Ngân hàng TMCP Việt Nam T V số tiền là **388.984.586đ** (ba trăm tám mươi tám triệu chín trăm tám mươi tư nghìn năm trăm tám mươi sáu đồng) trong đó: tiền nợ gốc là: 287.222.000đ (hai trăm tám mươi bảy triệu hai trăm hai mươi hai nghìn đồng); tiền nợ lãi trong hạn, lãi quá hạn, phạt chậm trả lãi là: 101.762.586đ (một trăm linh một triệu bảy trăm sáu mươi hai nghìn năm trăm tám mươi sáu đồng) và các khoản lãi, phí phát sinh từ ngày 16/4/2025 cho đến thời điểm thanh toán toàn bộ khoản vay.

Nếu ngày đến lịch trả tiền trùng vào ngày nghỉ thì chuyển sang ngày làm việc tiếp theo

- Trường hợp ông bà H1, Tr2 không thực hiện, hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ, vi phạm bất kỳ kỳ trả nợ nào theo thỏa thuận, thì Công ty Cổ phần M và ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp theo hợp đồng thế chấp số LN2303278746921 ngày 29/3/2023 để thu hồi nợ.

- Trường hợp số tiền thu được từ việc xử lý tài sản thế chấp không đủ để trả nợ thì ông bà H1, Tr2 phải tiếp tục thanh toán số nợ còn lại và tiền lãi, phí phát sinh theo mức lãi suất tại các Hợp đồng **tín dụng** và phụ lục hợp đồng đã ký, cho đến khi ông bà H1, Tr2 hoàn thành nghĩa vụ trả nợ vay cho Công ty Cổ phần M và ngân hàng TV.

3. Về chi phí tố tụng: Công ty Cổ phần M tự nguyện chịu toàn bộ chi phí tố tụng và đã tự chi trả toàn bộ chi phí

4. Về án phí:

- Ông Vũ Nhật Tr2, bà Nguyễn Thị H1 phải chịu 55.915.607đ (năm mươi năm triệu, chín trăm mười lăm nghìn, sáu trăm linh bảy đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

- Trả lại cho Công ty Cổ phần M số tiền 49.307.000đ (bốn mươi chín triệu, ba trăm linh bảy nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0001449 ngày 27/11/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

- Trả lại cho Ngân hàng TMCP Việt Nam T V số tiền 9.209.000đ (chín triệu, hai trăm linh chín nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0001461 ngày 29/11/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận việc thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND TP Hạ Long
- TAND tỉnh QN;
- CCTHADS TP Hạ Long
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Lê Hồng Ninh